

Bản án số: 02/2022/HS-PT
Ngày: 30-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phan Thị Phương

Các Thẩm phán: Ông Bùi Ngọc Bính

Bà Nguyễn Thị Hương Giang

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thúy Vân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà:
Ông Nguyễn Hùng Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022, Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xét xử phúc thẩm công khai trực tuyến tại hai điểm cầu, điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu, điểm cầu thành phần tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 02/2022/TLPT-HS ngày 31 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Phạm Văn Sáng do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 98/2022/HS-ST ngày 27/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

- Bị cáo có kháng cáo: Phạm Văn S (Tên gọi khác: Không); Sinh năm 1989 tại tỉnh Lai Châu; Nơi ĐKKHKT: Bản T (bản P), xã P1, huyện T, tỉnh Lai Châu; Nơi tạm trú: Bản H, xã B, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Phạm Văn S, sinh năm 1962 và bà Đỗ Thị T, sinh năm 1962; Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1988; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/5/2022 đến ngày 24/5/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại bản T (bản P), xã P1, huyện T, tỉnh Lai Châu cho đến nay (Có mặt).

- Ngoài ra còn có bị cáo Cao Mạnh T không kháng cáo, không bị kháng nghị, Tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 15/5/2022, sau khi Cao Mạnh T và Phạm Văn S ăn cơm xong tại lán công trình làm đường tại bản M, xã N, huyện P, tỉnh Lai Châu, T rủ S đi mua Heroine về cùng nhau sử dụng, S đồng ý và đưa cho T 100.000 đồng, T góp 100.000 đồng và cả hai cùng đi bộ đến bản M, xã N, huyện P, tỉnh Lai Châu tìm mua Heroine. Tại đây, T bảo S đứng đợi còn T đi tìm mua Heroine, T gặp một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch và qua trao đổi T đã mua của người đàn ông đó 02 gói Heroine với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, T quay lại chỗ S đang đợi, cho S xem 02 gói Heroine vừa mua được. Cả hai đi bộ khoảng 100m thì thấy một ngôi nhà bỏ hoang ở cạnh đường nên cùng nhau đi vào ngôi nhà đó lấy Heroine ra sử dụng. T lấy 02 gói Heroine ra cùng bật lửa và giấy bạc để cùng S sử dụng, khi cả hai đang chuẩn bị sử dụng thì bị Công an xã N, huyện P, tỉnh Lai Châu phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại bản kết luận giám định số 413/KL-KTHS ngày 17/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 02 mẫu chất bột màu trắng gửi đến giám định có tổng khối lượng 0,13 gam là chất ma túy, loại Heroine.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 98/2022/HS-ST ngày 27/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn S phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Văn S 01 năm 06 tháng tù, bị cáo được trừ 09 ngày tạm giữ (từ ngày 15/5/2022 đến ngày 24/5/2022). Thời hạn thi hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về tội danh, hình phạt đối với bị cáo Cao Mạnh T; xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 06/10/2022, bị cáo Phạm Văn S có đơn kháng cáo bản án số 98/2022/HS-ST ngày 27/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Văn S giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và trình bày: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã quy kết. Tuy nhiên, bị cáo là lao động chính trong gia đình, các con còn nhỏ và có 01 con thường xuyên phải điều trị dài ngày tại Bệnh viện tai mũi họng Trung ương (đơn đề nghị ngày 03/10/2022 có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã P1), bị cáo là người có nhân thân tốt, bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình và bị cáo là người có vai trò thấp hơn bị cáo Cao Mạnh T, do đó

đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về chăm sóc gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa có quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Đơn kháng cáo và chủ thể kháng cáo, thời hạn kháng cáo đảm bảo theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về nội dung: Tại cấp phúc thẩm bị cáo giao nộp 01 đơn đề nghị có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã P1, huyện T, tỉnh Lai Châu, xét thấy đây chỉ là tài liệu, chứng cứ xác nhận hoàn cảnh gia đình của bị cáo nên không được coi là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết mình đã vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Văn S nộp trong thời hạn luật định, phù hợp với quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự nên đơn kháng cáo của bị cáo là hợp lệ.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Phạm Văn S khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã quy kết. Lời khai của bị cáo là thống nhất, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 15/5/2022, tại khu vực ngôi nhà bỏ hoang thuộc bản M, xã N, huyện P, tỉnh Lai Châu, Cao Mạnh T và Phạm Văn S đang tàng trữ trái phép 0,13 gam Heroine thì bị Công an xã N, huyện P, tỉnh Lai Châu phát hiện bắt quả tang.

Do đó Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Phạm Văn S: Hội đồng xét xử thấy rằng, cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân và áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù là có căn cứ. Tuy nhiên tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ thể hiện bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo có 01 con nhỏ thường xuyên phải điều trị dài ngày tại Bệnh viện tai mũi họng Trung ương, đây là tình tiết giảm nhẹ mới theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, để thể hiện tính nhân đạo của Nhà nước ta, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Không

chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu về giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn S, sửa phần hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm số 98/2022/HS-ST ngày 27/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu cụ thể như sau:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn S phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Văn S 12 tháng tù, bị cáo được trừ 09 ngày tạm giữ (từ ngày 15/5/2022 đến ngày 24/5/2022), thời hạn tù còn lại là 11 tháng 21 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Phạm Văn S không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an huyện Phong Thổ;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- TAND huyện Phong Thổ;
- Chi cục THADS huyện Phong Thổ;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Phương